

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 01/2026
LỚP A4 - MẪU GIÁO LỚN 5 - 6 TUỔI
TGTH: 4 Tuần (Từ ngày 29/12 – 31/01/2026)
Giáo viên: Trương Thị Thùy Linh – Nguyễn Thu Diệp

Hoạt động	Thời gian					Mục tiêu
	Tuần: 16 CD: Động vật sống dưới nước Từ: 29/12-3/01/2026	Tuần: 17 CD: Thế giới côn trùng Từ: 05 - 10/1/2026	Tuần: 18 CD: Bé với các loại rau Từ: 12 - 17/1/2026	Tuần: 19 CD: Cây cần gì để lớn lên và phát triển? Từ: 19 - 24/1/2026	Tuần: 20 CD: Sắc màu Từ: 26 - 31/1/2026	
Đón trẻ	- Đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ: Quan sát nhắc nhở trẻ mặc trang phục phù hợp với thời tiết. Quan sát nhắc nhở trẻ thực hiện đúng quy trình cất dép và cất ba lô, sử dụng các câu chào hỏi lễ phép.					- LVPTTC: MT: 1, 12, 16
Thể dục sáng	- Thể dục sáng: Tập theo giáo viên và tập theo bài tập TDS của trường. (MT 1) - Khởi động: 10 chàng tí hon - BTPTC: : Bài hát: Hãy đến với tôi: Tay: Đưa 2 tay đưa ra trước, sang 2 bên; Chân: Co chân rồi bước sang hai bên; Bụng: Cúi gập người; Bật: Tách chụm chân - Nhảy Erobic: Chery chery lady - Hội tĩnh: Trẻ đi vòng tròn nhẹ nhàng vào lớp					- LVPTNT: 23, 24, 26, 51, 48, 28, 42 - LVPTNN: MT: 58, 66, 70
Trò chuyện	- Trò chuyện: Về động vật sống dưới nước - Trò chuyện: Về thế giới côn trùng - Trò chuyện: Về một số loại rau - Trò chuyện: Về cây cần gì để lớn lên và phát triển? Bé chăm sóc và bảo vệ cây xanh... (MT 93) Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn) (MT 90) - Trò chuyện: Về sắc màu					- LVTCXH: MT: 81, 91, 93, 89, 90 - LVPTTM: 98, 102, 100, 109

Hoạt động học	Thứ 2	PTVĐ - VĐCB: Trườn kết hợp trèo qua ghế dài - TCVĐ: Ném bolin	PTVĐ - VĐCB: Bật qua vật cản 15-20cm - TCVĐ: Chuyển bóng	PTVĐ - VĐCB: Đi lên, xuống trên ván dốc - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ	PTVĐ - VĐCB: Chuyển bóng qua đầu, qua chân - TCVĐ: Lộn cầu vòng	PTVĐ - BTTH: Ném trúng đích đứng. Chạy nhanh 10m - TCVĐ: Tạo dáng
	Thứ 3	KPXH Tìm hiểu về con cá chép	STEAM Những hạt gạo nhảy múa	KPXH Trò chuyện về một số loại rau (MT 26)	KPXH Quá trình phát triển của cây từ hạt	STEAM Sự kỳ diệu của màu sắc (MT 24)
	Thứ 4	Sáng: HĐÂN - NDTT: + DH: “Bài ca tôm cá” - NDKH: + NH: “Lý kéo chài” + TC: Nghe giao điệu đoán tên bài hát	Sáng: LQCV LQCC: l, t, c	Sáng: HĐÂN - NDTT: VĐTTC: Lá xanh - NDKH: + NH: Vườn .. của ba - TCÂN: Đoán tên bạn hát	Sáng: LQCV LQCV: b, d, đ (MT 70)	Sáng: HĐÂN - NDTT: + DH: Màu hoa - NDKH: + NH: Lý cây bông + TCÂN: Tai ai tinh
		Chiều: LQCV Ôn chữ cái u, ư	Chiều: HĐÂN - NDTT: DH: Chào mừng bé đáng yêu - NDKH: NH: Hoa thơm bướm lượn TCÂN: Tai ai tinh	Chiều: LQCV Ôn chữ cái: l, t, c	Chiều: HĐÂN - NDTT: VĐMH: Em yêu cây xanh - NDKH: + NH: Lý cây bông + TCÂN: Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ (MT 98)	Chiều: LQCV Ôn chữ cái: b, d, đ

Thứ 5	Sáng: HĐTH Xé, dán đàn cá (Đề tài)	Sáng: HĐVH: Truyện: Giai điệu rừng xanh (Trẻ chưa biết)	Sáng: HĐTH Sáng tạo từ chiếc lá (Đề tài) (MT 109)	Sáng: HĐVH: Thơ: Hoa kết trái (Đa số trẻ chưa biết)	Sáng: HĐTH Sáng tạo từ màu nước (MT 102)
	Chiều: HĐVH Đồng dao: Con cua mà có hai càng (Đa số trẻ chưa biết)	Chiều: HĐTH STEAM: Hoa nở trong nước	Chiều: HĐVH Truyện: Cây rau của Thỏ út (Đa số trẻ chưa biết)	Chiều: HĐTH STEAM: Làm chong chóng	Chiều: HĐVH: Truyện: Sự tích cầu vồng (Đa số trẻ chưa biết) (MT 58)
Thứ 6	LQVT Dạy trẻ đếm đến 9, nhận biết nhóm có số lượng 9 và nhận biết chữ số 9	LQVT Tách 9 đối tượng ra làm 2 phần bằng các cách khác nhau.	LQVT Sắp xếp theo quy tắc 3 đối tượng (Lần 2) (MT 48)	LQVT Đo độ dài 2 đối tượng bằng 1 đơn vị đo	LQVT Dạy trẻ đếm đến 10, nhận biết nhóm có số lượng 10 và nhận biết chữ số 10
Thứ 7	TCVĐ Mèo đuổi chuột	TCDG Xia cá mè	TCVĐ Nu na nu nống	TCDG Bịt mắt bắt dê	TCDG Lộn cầu vồng

Handwritten signature: *Handwritten*

Hoạt động ngoài trời	- Tuần 1, 3: QSCCĐ: Quan sát, trò chuyện về vườn rau của bé, sự phát triển của cây từ hạt (MT 23) - Tuần 2, 4: Dạy trẻ kỹ năng: Cách chải tóc, cách cắt móng tay - TCVĐ: Bò zic zắc qua 7 điểm, đi cà kheo, nhảy bao bố - Chơi tự do: Chơi các đồ chơi ngoài trời: nhà bóng, đu quay, leo núi.... - HDGL: Thứ 4 Giao lưu với lớp A2: Mèo đuổi chuột, vượt chướng ngại vật. VD: Vitamin
Hoạt động góc	- Tuần 1, 2: Góc phân vai: Siêu thị mi ni, bác sĩ, bộ đội, cô giáo Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè (MT 81, 89) - Góc học tập: Ôn nhóm đồ vật có số lượng là 9, chữ số 1-9, chia nhóm có 9 đối tượng làm 2 phần, nhận biết khối vuông, khối chữ nhật, khối cầu, khối trụ... làm bài tập trong vở toán. Chơi với các bài tập trên mảng tường. In, Viết chữ số 8, 9. Đọc truyện theo tranh, Tô theo nét chấm mờ các chữ I, t, c, b, d, đ. (MT 51, 70) - Góc nghệ thuật: Cho trẻ hát múa bài hát về chủ đề. Vẽ, nặn, xé dán một số con vật sống dưới nước. (MT 100) - Tuần 3, 4: Góc xây dựng: (Trọng tâm): Xây dựng khu vườn rau sạch, công viên cây xanh - Góc phân vai: Siêu thị mi ni, bác sĩ, bộ đội, cô giáo (MT 28) - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây (MT 91) - Góc học tập: Đồ chữ, sao chép chữ I, t, c, b, d, đ làm quen với sách, Sắp xếp theo quy tắc, So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng phạm vi 10 và nói kết quả, đọc sách, truyện..(MT 42) (MT 66)
HD ăn, ngủ, vệ sinh	- Vệ sinh: Đi vệ sinh đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp. Biết vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. Che miệng khi ho, hắt hơi. Bỏ rác đúng nơi quy định. - Ăn: Rèn trẻ ăn hết suất, Nhặt con rơi vãi vào khay, không nói chuyện trong giờ ăn, sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo (MT 12) - Ngủ: Ngủ đủ giấc buổi trưa. Tự cất, lấy đồ dùng đúng nơi quy định, Không nói chuyện riêng khi ngủ
Hoạt động chiều	- Biết những nơi như: Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần (MT 16) - Thứ 4, 5 thực hiện các hoạt động học buổi chiều theo kế hoạch - Tham gia các lớp bổ trợ năng khiếu. - LĐTT: Lau lá cây; Lau đồ dùng trong lớp; Tưới vườn rau, cây sân trường; Sắp xếp, lau góc ST, khu dân gian (MT 93) - Nêu gương thứ 6 cuối tuần

[illegible]

Yên Nghĩa, ngày tháng năm 2026

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Ký duyệt)

Nguyễn Thị Thập